

Bạo hành Gia đình là gì?

Bạo hành Gia đình là một thuật ngữ chỉ bất kỳ hình thức bạo hành hay lạm dụng nào mà một người phải chịu đựng do phối ngẫu, bạn tình, thành viên gia đình hay người chăm sóc không chính thức của họ gây nên.

Bạo hành Gia đình bao gồm một hoặc nhiều hơn những kiểu hành vi sau đây:

- ◆ **Lạm dụng thể xác** có thể gồm hành vi xô; đẩy; đánh; đấm; bóp cổ; đá; ném đồ vật; lái xe nguy hiểm để làm quý vị hoảng sợ; hay đe dọa xâm hại thể chất quý vị, con cái hay vật nuôi của quý vị. Lạm dụng thể xác có thể bao gồm những hành vi đe dọa sức khỏe của quý vị, ví dụ như ngăn cản quý vị hoặc con quý vị được chăm sóc y tế hay hạn chế việc cung cấp thực phẩm và/hoặc nước đầy đủ.
- ◆ **Lạm dụng lời nói** có thể gồm việc chửi rủa hoặc sử dụng ngôn ngữ sỉ nhục; sự chỉ trích và nhạo báng thường xuyên; và có những lời nhận xét chế nhạo hay xúc phạm. Lạm dụng lời nói cũng có thể bao gồm việc tung những tin đồn hay thông tin sai về quý vị cho bạn bè, gia đình hay đồng nghiệp của quý vị.
- ◆ **Lạm dụng tình cảm** là bất kỳ hành vi nào được sử dụng để gây ra cảm giác đau đớn, sợ hãi, lo lắng, bối rối và/hoặc bất lực. Những ví dụ gồm có: liên tục chỉ trích hay xem thường những hành động và khả năng của quý vị; hoặc đe dọa trục xuất quý vị khỏi nước Úc, rời bỏ quý vị hay ngăn cản quý vị gặp con quý vị.
- ◆ **Lạm dụng tình dục** là bất kỳ hình thức quan hệ hay hành vi tình dục nào bị cưỡng bức hay không mong muốn. Việc này có thể gồm: sờ, hôn, khẩu dâm, giao hợp âm đạo hay hậu môn, xem sản phẩm khiêu dâm, hoặc bất kỳ hành động tình dục nào không được mong muốn. Lạm dụng tình dục có thể xảy ra trong hôn nhân – có nghĩa là tình dục không có sự chấp thuận tự do của quý vị. Sự chấp thuận bị coi là không tự do hay tự nguyện nếu quý vị bị cưỡng ép, đe dọa, hăm dọa hay cưỡng bức quan hệ tình dục với bạn tình của quý vị; hoặc nếu quý vị sợ rằng quý vị sẽ bị hại nếu không quan hệ tình dục với bạn tình.
- ◆ **Lạm dụng tài chính** có thể gồm việc ngăn cản quý vị sử dụng tiền quý vị kiếm hay được hưởng (trợ cấp Centrelink); không cung cấp thu nhập đầy đủ cho quý vị và/hoặc những nhu cầu cá nhân của con quý vị; thường xuyên theo dõi và giám sát mọi chi tiêu của quý vị hay đe dọa rút sự hỗ trợ tài chính.
- ◆ **Lạm dụng xã hội** có thể gồm những cố gắng hạn chế hay giới hạn liên hệ của quý vị với gia đình hay bạn bè; thường xuyên theo dõi và giám sát các cuộc gọi điện thoại của quý vị; và lén theo dõi.
- ◆ **Lạm dụng văn hóa và tâm linh** bao gồm những hành vi thể hiện sự thiếu tôn trọng và tôn kính những niềm tin, giá trị và phong tục văn hóa và/hoặc tâm linh của quý vị. Những ví dụ gồm: thường xuyên chỉ trích hay xem nhẹ những niềm tin, giá trị và phong tục văn hóa và/hoặc tâm linh của quý vị; cấm giao tiếp bằng ngôn ngữ mẹ đẻ hay ưa thích của quý vị; hạn chế quý vị mặc quần áo phù hợp với văn hóa quý vị; hay ngăn quý vị tới tham dự những sự kiện văn hóa hay tôn giáo.
- ◆ **Phá hoại tài sản** gồm phá hoại nhà, đồ đạc trong nhà hay bất cứ thứ gì quý vị sở hữu hay sử dụng. Ví dụ gồm: làm vỡ đĩa, chọc lỗ trên tường hay làm xước ô tô của quý vị.

Quan trọng phải nhớ rằng:

- Không ai đáng bị lạm dụng.
- Người lạm dụng chịu trách nhiệm về hành vi của chính mình.
- Tất cả mọi người có quyền được cảm thấy an toàn.

IWSS would like to acknowledge the Department of Communities for providing funding for this resource and acknowledge the following organisations for their kind permission to adapt existing resources. IWSS would also like to acknowledge the graphic design created by John Garnsworthy and image by Rachel Apelt.

Funded by



Domestic Violence Prevention Centre
Gold Coast Inc

